

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CÔNG TY NĂM 2014**  
**VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2015**  
*(Tại Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2015)*

Trong năm qua, mặc dù kinh tế thế giới cũng như kinh tế của cả nước gặp nhiều khó khăn. Bằng sự nỗ lực của tập thể Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc cùng toàn thể người lao động, được sự quan tâm, hỗ trợ, giúp đỡ của UBND tỉnh, Sở Giao thông Vận tải và các Sở, Ban, Ngành trong tỉnh Công ty đã hoàn thành kế hoạch và vượt mức các chỉ tiêu được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2014 thông qua.

Trên cơ sở những kết quả đạt được, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty báo cáo tình hình hoạt động năm 2014 và phương hướng hoạt động năm 2015 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu như sau:

**Phần thứ nhất**

**Tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty năm 2014**

**I. Hoạt động sản xuất kinh doanh**

**1. Thực hiện nhiệm vụ duy tu, sửa chữa công trình giao thông**

Thực hiện nhiệm vụ duy tu, sửa chữa đường bộ, đường thủy, đèn tín hiệu giao thông trên địa bàn tỉnh. Công ty được Sở Giao thông Vận tải giao quản lý, duy tu sửa chữa 750,34 km đường nội thị và tỉnh lộ, 3.981,82 md cầu, 102 km đường thủy nội địa, 240 chốt đèn tín hiệu giao thông (101 chốt THGT, 139 chốt chớp vàng) và 93,19 km đường Quốc lộ (QL55: 48,42km và 354,95 md cầu, QL 56: 32,43km, QL51: 12,34km. Công ty đã đề ra nhiều biện pháp tổ chức thực hiện việc duy tu, sửa chữa, tuần tra các công trình đảm bảo an toàn giao thông, đảm bảo chất lượng công trình giao thông.

Năm 2014 Công ty đã đạt giá trị sản lượng là 180,174 tỷ đồng (vốn địa phương 150,225 tỷ đồng, vốn TƯ 29,949 tỷ đồng). Tăng 157,4% so với năm 2013 (năm 2013 giá trị sản lượng đạt 114,458 tỷ đồng: vốn địa phương 88,564 tỷ đồng, vốn TƯ 25,894 tỷ đồng).

**2. Hoạt động sản xuất kinh doanh ngoài**

Bằng uy tín của Công ty, sự tin nhiệm của Sở Giao thông Vận tải và UBND tỉnh trong năm 2014, bên cạnh những công trình chuyển tiếp từ năm 2013, Công ty đã tham gia đấu thầu và nhận thầu thi công các công trình xây dựng cầu đường

và hạ tầng kỹ thuật cho các đơn vị trong tỉnh. Các công trình do Công ty đảm nhận thi công, bàn giao đưa vào sử dụng đều được đánh giá đạt chất lượng tốt, đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, tính mỹ thuật; được đánh giá cao về năng lực tổ chức thực hiện đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư.

Các công trình cơ sở hạ tầng chuyên ngành có quy mô lớn tiêu biểu do Công ty đảm nhận thi công bao gồm:

**2.1. Các công trình hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong năm 2014:**

- Cải tạo, sửa chữa 9 tuyến đường trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Công trình kè biển Thùy Vân và cải tạo vỉa hè Thùy Vân
- Gói 16 đường tỉnh lộ 765;
- Các công trình sửa chữa vừa:
  - + Gói thầu số 04 xây lắp thuộc dự án lắp đặt hệ thống đèn đường tuyến quốc lộ 55 đoạn qua Xuyên Mộc;
  - + Cải tạo, sửa chữa đường Lê Hồng Phong, Tôn Đức Thắng huyện Côn Đảo;
  - + Sửa chữa đường Nguyễn Hữu Thọ đoạn từ quốc lộ 55 đến đường Cách mạng tháng tám, TP Bà Rịa;
  - + Sửa chữa đường Nguyễn An Ninh đoạn từ 3/2 đến Nguyễn Lương Bằng TP Vũng Tàu;
  - + Sửa chữa đường Quảng Phú – Phước An huyện Châu Đức;
  - + Sửa chữa đường Quang Trung TP Vũng Tàu.

**2.2. Các công trình chuyển tiếp từ năm 2013 đang thi công:**

- Gói 19, 20 đường Hội Bài – Phước Tân;
- Gói 15 đường tỉnh lộ 765;
- Gói 14 đường Ấp Bắc, thành phố Bà Rịa;
- Gói 10 tuyến tránh Quốc lộ 56;
- Gói 13 hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư Long Sơn.

**2.3. Các công trình trúng thầu năm 2014:**

- Sửa chữa lớn tỉnh lộ 44A;
- Gói thầu số 07 xây lắp đoạn từ km 1+000 - km 2+022,46 thuộc dự án đường vào khu công nghiệp dầu khí Long Sơn, TP Vũng Tàu;
- Đường Liên cảng Cái Mép – Thị Vải, đoạn 3 km 7+199,25 đến km 9+612,64;
- Gói thầu số 04 xây lắp thuộc dự án lắp đặt hệ thống đèn đường tuyến quốc lộ 55 đoạn qua Xuyên Mộc;
- Sửa chữa đường Quảng Phú – Phước An huyện Châu Đức;
- Cải tạo, sửa chữa đường Lê Hồng Phong, Tôn Đức Thắng huyện Côn Đảo;

**3. Kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính**

Năm 2014 với nỗ lực phấn đấu, Công ty đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận sau thuế đạt được 118%, vượt kế hoạch đề ra.

**3.1. Kết quả sản xuất kinh doanh (nguồn: báo cáo tài chính năm 2014 (đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Vũng Tàu))**

STT	Diễn giải	Đơn vị	Năm 2014		Tỷ lệ % so với KH
			Kế hoạch	Thực hiện	
01	Tổng doanh thu	Tr. đồng	280.000	476.473	170%
02	Tổng chi phí	“	267.000	461.471	173%
03	Lợi nhuận trước thuế	“	13.500	15.002	
04	Lợi nhuận trước thuế/Vốn điều lệ	%	16,67	19,23	111%
05	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Tr. đồng	3.375	3.065	91%
06	Lợi nhuận sau thuế	”	10.125	11.936	118%
07	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	13	15,3	118%

3.2. Tình hình tài sản của công ty đến 31/12/2014 (số liệu báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Vũng Tàu)

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
<b>I</b>	<b>Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn</b>	<b>287.616.160.243</b>
1	Tiền	23.007.498.326
2	Các khoản đầu tư ngắn hạn	
3	Các khoản phải thu	146.656.184.355
4	Hàng tồn kho	104.006.968.338
-	Nguyên liệu, vật liệu	4.356.933.941
-	Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	84.034.673.153
-	Hàng hóa	167.388.747
-	Hàng gửi đi bán	5.203.103.342
-	Hàng hoá bất động sản	10.244.869.155
5	Tài sản lưu động khác	13.945.509.224
<b>II</b>	<b>Tài sản cố định và đầu tư dài hạn</b>	<b>127.589.313.688</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	
2	Tài sản cố định	62.222.039.897
	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	24.004.728.259
3	Bất động sản đầu tư	
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	52.152.711.908
5	Tài sản dài hạn khác	13.214.561.883
	<b>Tổng tài sản</b>	<b>415.205.473.931</b>

3.3. Tình hình sử dụng nguồn vốn của công ty đến 31/12/2014 (số liệu báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Vũng Tàu)

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>319.010.337.483</b>
1	Nợ ngắn hạn	274.807.269.510

-	Vay và nợ ngắn hạn	54.727.311.056
-	Phải trả người bán	99.939.685.441
-	Người mua trả tiền trước	66.262.037.441
-	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2.067.985.999
-	Phải trả người lao động	10.335.873.485
-	Chi phí phải trả	9.030.139.530
-	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	33.931.805.517
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	(1.487.568.959)
2	Nợ dài hạn	44.203.067.973
-	Phải trả dài hạn người bán	
-	Phải trả dài hạn khác	44.203.067.973
-	Vay và nợ dài hạn	
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn</b>	<b>96.195.136.448</b>
1	Nguồn vốn chủ sở hữu	96.195.136.448
	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	78.000.000.000
	Thặng dư vốn cổ phần	3.019.708.560
	Quỹ đầu tư phát triển	667.159.328
	Quỹ dự phòng tài chính	2.333.266.597
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	12.175.001.963
2	Nguồn kinh phí, quỹ khác	
	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>415.205.473.931</b>

### 3.4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	1,02	1,05
2	Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,63	0,67
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>		
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,79	0,76
2	Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu		3,3
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
1	Vòng quay hàng tồn kho	3,21	3,77
2	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,94	1,13
<b>IV</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
1	Hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	2,54%	2,52%
2	Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	11,64%	12,41%
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	2,39%	2,87%
4	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh	3,58%	3,15%

#### 4. Thực hiện nghĩa vụ tài chính với NSNN

Công ty thực hiện kê khai, trích nộp đầy đủ, kịp thời các khoản nghĩa vụ với ngân sách nhà nước. Trong năm 2014 tổng số trích nộp ngân sách nhà nước đạt 13,451 tỷ đồng.

Trong đó: thuế GTGT là 10,127 tỷ đồng; thuế TNDN là 3,324 tỷ đồng; các khoản thuế khác là 394 triệu đồng.

## II. Công tác Quản trị doanh nghiệp

- Các Quy chế, Quy định, Nội quy của Công ty phục vụ cho công tác quản lý điều hành và chuyên môn hóa các hoạt động đã được toàn thể CB-CNV, người lao động áp dụng trong thực tiễn lao động sản xuất, nhằm nâng cao hiệu quả SXKD, tiết kiệm chi phí quản lý Doanh nghiệp.

- Đầu năm 2015 Công ty đã xây dựng hệ thống thang lương bảng lương áp dụng trong Công ty theo nghị định 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về tiền lương, Nghị định 51/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc hoặc Phó Giám đốc, Kế toán trưởng trong công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu.

- Trong năm 2014 Công ty tiếp tục củng cố và sắp xếp lại nhân sự. Giải thể phòng Dự án – Đầu tư, chuyển các dự án về phòng Kế hoạch – Vật tư tiếp tục quản lý và theo dõi. Đến thời điểm hiện tại, cơ cấu tổ chức của Công ty gồm 4 phòng nghiệp vụ, 9 đơn vị duy tu trực thuộc nằm ở các huyện, thành phố, 3 chi nhánh, 04 Công ty con, tổng số CB.CNVC: 217 người có 43 nữ. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: thạc sĩ 02 người; Đại học 67 người; Cao đẳng và Trung cấp 35 người; Công nhân kỹ thuật 70 người, còn lại là lao động phổ thông.

- Năm 2014 Công ty cử 22 CBCNV tham gia các lớp tập huấn về nghiệp vụ đấu thầu, nghiệp vụ quản lý chất lượng công trình xây dựng giao thông, tập huấn nghiệp vụ về thuế, các khóa huấn luyện về an toàn lao động, vệ sinh lao động của Sở Lao động, Thương binh và xã hội tỉnh tổ chức. Đầu năm 2014 Công ty đã tổ chức khóa huấn luyện về an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ cho toàn thể cán bộ công nhân viên, người lao động.

- Công ty hiện có 73 đầu xe vận tải và máy thi công, 02 trạm trộn sản xuất bê tông nhựa nóng, 01 dây chuyền thảm bê tông nhựa phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo tính chủ động, đồng bộ trong tổ chức thi công, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Bên cạnh hoạt động SXKD, đời sống vật chất và tinh thần của người lao động luôn được công ty quan tâm. Chế độ chính sách đối với người lao động luôn được Công ty căn cứ vào các quy định của Luật lao động, các điều khoản đã thương lượng, thỏa thuận trong thỏa ước lao động tập thể được ký kết thông qua Đại hội CNVC hàng năm để thực hiện, với quan niệm sao cho có lợi nhất cho người lao động theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thông qua. Từ đó tạo

được sự an tâm, tin tưởng của người lao động đối với doanh nghiệp. Năm 2014 Ban Tổng Giám đốc và Ban Chấp hành Công đoàn phối hợp tổ chức cho toàn thể cán bộ, công nhân viên và người lao động trong Công ty đi nghỉ dưỡng kết hợp tham quan tại các tỉnh miền tây và khám sức khỏe định kỳ.

Mối quan hệ giữa người lao động và người sử dụng lao động luôn luôn được gắn bó vì vậy trong năm 2014 không xảy ra những hiện tượng khiếu nại, khiếu tố trong đơn vị. Công tác chi trả tiền lương, tiền thưởng và các chế độ khác cho người lao động luôn được công ty thực hiện đầy đủ, kịp thời, dân chủ, phù hợp với thực tế tài chính của Công ty. Mọi thắc mắc, khiếu nại của người lao động về chi trả tiền lương, tiền chế độ xã hội, chi trả cổ tức đều được lãnh đạo công ty trực tiếp giải đáp, giải quyết cụ thể, kịp thời.

Năm 2014, Công ty đang trong quá trình xây dựng thang lương bảng lương theo theo Nghị định 49/2013/NĐ-CP và Nghị định 51/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ từ hệ số lương cơ bản sang mức lương tối thiểu vùng. Ngày 31/12/2014 Công ty đã ban hành Quyết định số 476/QĐ-CTGT về hệ thống thang lương, bảng lương, đồng thời đăng ký với Sở Lao động, thương binh và Xã hội, áp dụng từ tháng 01/2015. Trong tháng 5/2015 các trường hợp đến thời điểm nâng bậc đã được Công ty ra quyết định và giữ thời gian để tính nâng bậc cho lần sau.

### **III. Đầu tư và phát triển:**

#### **1. Các dự án đang triển khai**

Trong năm 2014 Công ty không triển khai thêm dự án mới nào, chỉ góp thêm vốn cho các dự án cần thiết cụ thể như sau:

a. Dự án trồng cây cao su: Năm 2010 và năm 2011 Công ty đã liên doanh với Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp BR – VT trồng và chăm sóc rừng cây cao su với diện tích 537,9ha (trong đó 217 ha cây cao su trồng năm 2010 và 320,9 ha cây cao su trồng năm 2011) với tổng mức đầu tư là 67 tỷ đồng.

Đầu năm 2015 Công ty tiếp tục góp 1,8 tỷ đồng. Nâng tổng số tiền góp lên 22,5 tỷ đồng.

b. Dự án góp vốn vào Công ty cổ phần dịch vụ bến xe tỉnh BR – VT: Năm 2014 Công ty góp thêm 100 triệu đồng. Đến nay Công ty đã góp vốn vào dự án bến xe là 1,8 tỷ đồng.

c. Dự án mố nhô Cầu Chà và: Đã nộp xong tiền sử dụng đất (năm 2014 và đầu năm 2015 Công ty đã nộp 2,8 tỷ đồng tiền sử dụng đất).

d. Dự án Văn phòng giao dịch kết hợp nhà nghỉ huyện Côn Đảo: Đã nộp xong tiền sử dụng đất (năm 2014 Công ty đã nộp 2,057 tỷ đồng tiền sử dụng đất).

#### **2. Các dự án đầu tư tài chính, liên danh liên kết :**

a. Tham gia làm Cổ đông chiến lược của Công ty cổ phần Đô thị Châu Đức với tổng số tiền 2,8 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 16% trên vốn điều lệ của Công ty này. Trong năm 2014 cổ tức được chia là 448.000.000 đồng.

b. Liên doanh góp vốn Trạm trộn bê tông nhựa nóng Tân Thịnh: Công ty tham gia góp vốn với số tiền 1,2 tỷ đồng chiếm 30% vốn đầu tư. Năm 2014 lợi nhuận được chia là 58.887.055 đồng.

c. Liên doanh góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Phú Mỹ với tổng số tiền 2,2 tỷ đồng. Năm 2013, 2014 Công ty đã thoái vốn được 1,2 tỷ giảm tỷ lệ sở hữu từ 35% xuống 17,86% trên vốn điều lệ. Năm 2015 tiếp tục thoái hết vốn.

**3. Các Công ty con được thành lập do Công ty Cổ phần Công trình Giao thông nắm giữ 51% vốn điều lệ, năm 2014 lợi nhuận được chia như sau:**

- a. Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Miền Đông: 290.256.402 đồng.
- b. Công ty Cổ phần Công trình Giao thông và Đô thị Côn Đảo: 222.117.439 đồng.
- c. Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông và Đô thị Châu Thành: 246.114.000 đồng.
- d. Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông và Đô thị Long Thành: 234.985.050 đồng

## Phần thứ hai

**Phương hướng hoạt động năm 2015 và giải pháp tổ chức thực hiện.**

### I. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2015

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015
01	Tổng doanh thu	Tr. đồng	350.000
02	Tổng chi phí	"	335.900
03	Lợi nhuận trước thuế	"	14.100
04	Tỉ lệ lợi nhuận trước thuế/Vốn điều lệ	%	18,0%
05	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Tr. đồng	3.102
06	Lợi nhuận sau thuế	"	10.998
07	Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	14,0%
08	Phân phối lợi nhuận		10.998
	<i>Quỹ đầu tư phát triển (10%)</i>	<i>Tr. đồng</i>	<i>1.099,8</i>
	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi (12%)</i>	<i>"</i>	<i>1.319,76</i>
	<i>Quỹ thưởng Ban điều hành (%)</i>	<i>"</i>	
	<i>Chia cổ tức</i>	<i>"</i>	<i>8.578,44</i>
09	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	%	11,00

**2. Các công trình thi công năm 2015. Đến tháng 6 năm 2015 Công ty đã trúng thầu các công trình sau:**

#### **Công tác duy tu:**

Năm 2015 Công ty đã được Sở GTVT đặt hàng công tác duy tu hệ thống giao thông trên địa bàn tỉnh với giá trị là 112 tỷ. Ngoài ra để hoàn tốt nhiệm vụ được giao trong công tác quản lý, bảo trì hệ thống giao thông, Công ty tiếp tục

nghiên cứu, đề xuất các hạng mục, công trình cần sửa chữa, nâng cấp nhằm bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông, đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh cho các Sở, Ban, Ngành có thẩm quyền xem xét và có kế hoạch bố trí vốn triển khai thực hiện, dự kiến sản lượng cuối năm đạt 180 tỷ đồng.

**Các công trình xây dựng cơ bản khác:**

- Lắp đặt hệ thống phao dẫn luồng, phao neo tàu dự án khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Côn Đảo.

- Gói thầu xây lắp công trình + đảm bảo giao thông thuộc dự án sửa chữa hư hỏng mặt đường đoạn từ k 0+050 – 1+500 Quốc lộ 55 qua trung tâm hành chính tỉnh.

- Gói thầu xây lắp công trình + đảm bảo giao thông thuộc dự án sửa chữa hư hỏng mặt đường đoạn từ k 43+800 – 48+400 Quốc lộ 55 qua trung tâm hành chính tỉnh.

Ngoài ra Công ty tiếp tục tìm kiếm và tham gia đấu thầu thi công nhằm đảm bảo doanh thu theo kế hoạch đề ra.

**II. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2015**

1. Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

2. Xác định nhiệm vụ then chốt là đảm bảo chất lượng công tác duy tu, sửa chữa đường bộ, đường thủy, đèn tín hiệu giao thông trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch được giao; Bên cạnh đó Công ty chủ động tìm kiếm và tham gia đấu thầu thi công xây lắp chuyên ngành giao thông đảm bảo nguồn việc làm, tạo doanh thu, tích cực quan hệ tìm kiếm cơ hội đầu tư và thị trường mới từ các đối tác trong và ngoài tỉnh để mở rộng thị trường phát huy hiệu quả sản xuất kinh doanh theo định hướng phát triển của Công ty. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công ích được giao và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch phân đấu.

3. Tập trung thi công các công trình đảm bảo chất lượng, mỹ thuật, kỹ thuật, tiến độ đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư.

4. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính với Ngân sách Nhà nước, huy động kịp thời và sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước, vốn đầu tư của các Cổ đông tại Công ty.

5. Đảm bảo đủ việc làm, nâng cao thu nhập, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động. Nâng cao đời sống cho người lao động trực tiếp sản xuất.

6. Rà soát, sắp xếp lại nhân sự phù hợp với trình độ chuyên môn, cơ cấu lại các đơn vị sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ, kế hoạch đã đề, củng cố và phát triển thương hiệu của Công ty.

7. Chỉ đạo, giám sát các công ty con, công ty liên kết, ổn định tổ chức, đẩy mạnh hoạt động theo kế hoạch đã xây dựng. Tăng cường vai trò và chất lượng hoạt động của tổ kiểm tra, tổ nghiệm thu và quyết toán nội bộ công ty.



8. Thực hiện các biện pháp tiết kiệm chi phí quản lý doanh nghiệp một cách triệt để nhằm giảm những chi phí không cần thiết, tăng lợi nhuận trong hoạt động SXKD.

9. Lập chương trình và kế hoạch quản lý chất lượng công trình duy tu đường, duy tu cầu và xây dựng cơ bản. Tổng rà soát và chuẩn hoá việc thực hiện các định mức KTKT áp dụng vào sản xuất kinh doanh tại Công ty, tiếp cận thực hiện theo tiêu chuẩn ISO.

10. Tiếp tục thu hồi công nợ, cân đối vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh để đảm bảo hiệu quả hoạt động, duy trì đầu tư các dự án quan trọng mang tính chiến lược như: Dự án sỏi phún và đá xây dựng Bình Ba Châu Đức, Dự án bến xe khách liên tỉnh, Dự án liên doanh trồng cao su. Tiếp tục tái cấu trúc lại các dự án đầu tư (chuyển nhượng cổ phần, kêu gọi góp vốn...): Khu nhà ở Sông cây khê, dự án 2 mố nhô, đất đường ven biển, dự án Văn phòng kết hợp nhà nghỉ Côn Đảo, thoái hết vốn tại Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Phú Mỹ...

11. Tiếp tục công tác đào tạo nhân lực, quy hoạch nhân sự cho các vị trí chủ chốt tại các phòng ban, đơn vị trực thuộc Công ty để đảm bảo tính kế thừa và phát triển bền vững nguồn nhân lực.

12. Thực hiện công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động, huấn luyện và tổ chức tập huấn nghiệp vụ, phổ biến ứng dụng chuyên môn mới cho CNVC, người lao động.

13. Thực hiện tốt quy trình khen thưởng và xử lý kỷ luật trong Công ty để nâng cao tinh thần trách nhiệm đối với công việc được giao của toàn thể CB-CNVC, người lao động trong Công ty. Việc bình bầu thi đua khen thưởng đối với các đơn vị trực thuộc, các phòng ban, bộ phận, cá nhân phải gắn liền với kế hoạch sản xuất kinh doanh.

14. Kiện toàn tổ chức Đảng trong Công ty cho phù hợp với mô hình tổ chức quản lý mới, nhằm đảm bảo phát triển hoạt động của tổ chức Đảng trong công tác chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh.

15. Lập chương trình phối hợp hoạt động với tổ chức công đoàn trong Công ty để đảm bảo phát huy được hiệu quả trong hoạt động, thu hút được toàn thể CNVC, người lao động tham gia các phong trào.

### **III. Giải pháp tổ chức thực hiện**

Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch trên, Công ty Cổ phần Công trình Giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đề ra các giải pháp tổ chức triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

**Thứ nhất**, Tranh thủ sự quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng Nhân dân, UBND, Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và sự phối hợp, giúp đỡ của các Sở, các Ban Quản lý dự án, các địa phương và các đơn vị có liên quan để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, kế hoạch đề ra trong năm 2015.

**Thứ hai,** Tập trung nhân lực, vốn và tăng cường công tác giám sát nội bộ nhằm đảm bảo chất lượng công trình đúng về kỹ thuật, mỹ thuật, tiến độ và chất lượng công trình.

**Thứ ba,** Lựa chọn cán bộ có đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ chính trị, phẩm chất đạo đức để xem xét đưa vào danh sách cán bộ quy hoạch, kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo nguồn cán bộ kế thừa. Quy hoạch điều động trong nội bộ công ty, thực hiện chính sách thu hút nguồn nhân lực. Xây dựng, tiêu chuẩn hóa đội ngũ công nhân kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng thi công cho các công trình, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nâng cao năng lực cạnh tranh.

**Thứ tư,** Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc, các công ty con cụ thể hoá nhiệm vụ chung thành nhiệm vụ cụ thể, có kế hoạch, biện pháp triển khai tại đơn vị mình; quan tâm, chỉ đạo sát sao toàn diện các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh; tổ chức đánh giá năng lực, trình độ nghiệp vụ chuyên môn thực tế tại đơn vị nhằm đảm bảo thực hiện phân công, phân nhiệm rõ ràng, khoa học, hợp lý phù hợp với năng lực, sở trường của CBCNV, người lao động, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ của toàn đơn vị.

**Thứ năm,** Phát huy truyền thống đoàn kết nội bộ, tinh thần trách nhiệm, tính chủ động của CBCNV, người lao động trong tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao; mỗi CBCNV phải có kế hoạch, biện pháp nhằm chủ động thực hiện cụ thể đối với từng nội dung công việc được giao.

**Thứ sáu,** Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa tổ chức Đảng, Chính quyền và các tổ chức đoàn thể trong đơn vị nhằm thống nhất trong lãnh đạo và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao và mục tiêu kế hoạch đề ra; lãnh đạo, giáo dục và động viên CBCNV; thực hiện đầy đủ và đúng quy định các quy chế. Công khai, dân chủ trong hoạt động nội bộ, trong công tác cán bộ và quản lý tài chính của đơn vị.

**Thứ bảy,** Tăng cường các biện pháp kiểm tra, kiểm soát; thắt chặt kỷ cương, kỷ luật trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện các mặt hoạt động của Công ty, chấp hành nghiêm các chủ trương, pháp luật, quy trình nghiệp vụ; xử lý nghiêm các đơn vị và cá nhân không chấp hành đúng để ảnh hưởng đến hoạt động chung.

**Thứ tám,** Rà soát nhân sự thực hiện tinh giảm biên chế, nâng cao hiệu quả thực thi công việc của từng CBCNV, người lao động, lập kế hoạch chi tiết và thực hiện tiết kiệm chi phí quản lý doanh nghiệp.

**Thứ chín,** Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo, báo cáo chính xác những vấn đề phát sinh và những tồn tại, những khó khăn vướng mắc tại đơn vị, đề xuất hướng xử lý nhằm phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai nhiệm vụ của Công ty được kịp thời, thông suốt, hiệu quả cao.

**Thứ mười,** Lãnh đạo Công ty và các đơn vị trực thuộc cần thường xuyên quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần, tâm tư, nguyện vọng của CBCNV, người lao động; khen thưởng kịp thời, đúng người, đúng việc phối hợp cùng với các tổ chức đoàn thể kịp thời động viên giúp đỡ, tạo môi trường làm việc thuận

Công ty Cổ phần Công trình Giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

lợi, phát huy hết sở trường, năng lực của CB-CNV, người lao động góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chung của đơn vị.

Trên đây là tình hình hoạt động công ty năm 2014 và phương hướng hoạt động năm 2015 Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc báo cáo tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2015 Công ty Cổ phần Công trình Giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**Nơi nhận:**

- Các Cổ đông;
- HĐQT; BKS; Ban TGD;
- Lưu VT; Thư ký HĐQT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Hoàng Nguyên Dinh**